

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 71/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 11/6/2020

V/v tranh chấp: " Hôn nhân và gia đình"

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phương Phú và ông Hoàng Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông; Nguyễn Bá Anh

Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương tham gia phiên tòa: Bà;
Nguyễn Thị Phương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 28/2020/TLST- HNGĐ ngày 11/02/2020, về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2020/QĐXX-ST, ngày 27/5/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị; Lê Thị T, sinh năm 1994

Địa chỉ: Xóm 11, xã TH, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

Chỗ ở hiện nay: Xóm 5 Làng Dừa, xã NY, huyện Nghĩa đàn, tỉnh Nghệ An

Có mặt tại phiên tòa

2. Bị đơn: Anh; Nguyễn Văn Th, sinh năm 1990

Địa chỉ: Xóm 11, xã TH, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn, bản tự khai và lời trình bày tại phiên tòa, nguyên đơn chị Lê Thị Tuyến, trình bày như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị T kết hôn với anh Nguyễn Văn Th vào ngày 25/9/2014

trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã DT, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, nơi quê ngoại trước đây của chị Lê Thị T. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sinh sống và làm ăn tại nhà chồng ở xóm 9, xã TH, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An, sau đó ở riêng ra tại xóm 11, xã TH, huyện Thanh Chương. Vợ chồng sống tình cảm bình thường đến đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do chồng hay chơi bời, không tôn trọng vợ, còn bạo lực với vợ, tính tình không hợp nhau, nên tháng 02/2019 chị Lê Thị T đã về bên ngoại ở xã NY, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An để ly thân, do bố mẹ chuyển từ xã DT, huyện Diễn Châu di dân lên sinh sống tại xã NY, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An, đồng thời vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị Lê Thị T xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, nên xin được ly hôn anh Nguyễn Văn Th.

- Về trách nhiệm nuôi con: Vợ chồng có 01 con chung với nhau tên là Nguyễn Thị Bảo N, sinh ngày 06/5/2015, từ khi ly thân đến nay, chị là người trực tiếp nuôi con, nay ly hôn chị Lê Thị T xin được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh Nguyễn Văn Th cấp dưỡng.

- Về tài sản: Chị Lê Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Nguyễn Văn Th đến Tòa án để làm việc công khai chứng cứ và hòa giải, cũng như việc triệu tập tham gia phiên tòa, song anh Nguyễn Văn Th đều nhiều lần vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về mặt thủ tục tố tụng, trong quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Văn Th đều vắng mặt, tại phiên tòa hôm nay bị đơn lại tiếp tục vắng mặt, cho nên đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn. Còn về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử cho chị Lê Thị T được ly hôn anh Nguyễn Văn Th; về con giao cháu Nguyễn Thị Bảo N, sinh ngày 06/5/2015 cho chị Lê Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Văn Th; về tài sản không xem xét; chị Lê Thị T phải chịu án phí ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập nhiều lần để công khai chứng cứ và hòa giải, cũng như việc xét xử, song anh Nguyễn Văn Th đều nhiều lần vắng mặt, nên Tòa án không thể công khai chứng cứ và hòa giải, tại phiên tòa

hôm nay anh Nguyễn Văn Th đã được tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét hợp lệ, song vẫn vắng mặt tại phiên tòa, cho nên Tòa án vẫn xét xử bình thường theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Cuộc hôn nhân giữa chị Lê Thị T và anh Nguyễn Văn Th, được xác lập trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 25/9/2014 tại UBND xã DT, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn hai người sinh sống tại xã Thanh Hương, huyện Thanh Chương, đến đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp nhau, hay cãi nhau và hai người đã sống ly thân từ tháng 02/2019 cho đến nay, chị Lê Thị T đã về bên ngoại sinh sống. Tòa án đã triệu tập nhiều lần để công khai chứng cứ và hòa giải, song anh Nguyễn Văn Th vắng mặt, còn chị Lê Thị T thì nhất quyết xin ly hôn. Điều đó chứng tỏ tình trạng vợ chồng đã thực sự trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, việc xin ly hôn của chị Lê Thị T, là hoàn toàn phù hợp với Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận cho chị Lê Thị T được ly hôn anh Nguyễn Văn Th.

[3] Về trách nhiệm nuôi con: Hai người có một con chung tên là Nguyễn Thị Bảo N, sinh ngày 06/5/2015, từ khi ly thân đến nay, chị Lê Thị T là người trực tiếp nuôi dưỡng. Nay ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn chính đáng. Cho nên cần giao con chung cho chị Lê Thị T trực tiếp nuôi dưỡng và tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Văn Th, là hoàn toàn phù hợp với Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về chia tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết về phần tài sản.

[5] Về án phí: Chị Lê Thị T phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên ;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 51; 56; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Lê Thị T được ly hôn anh Nguyễn Văn Th.

2. Về trách nhiệm nuôi con: Giao cháu Nguyễn Thị Bảo N, sinh ngày 06/5/2015 cho chị Lê Thị T trực tiếp nuôi dưỡng.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Văn Th.

Anh Nguyễn Văn Th có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản chung: Tòa án không xem xét.

4. Về án phí: Chị Lê Thị T, phải chịu: 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí xin ly hôn. Chị Lê Thị T, được trừ đi 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai số 0006723 ngày 11/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

5. Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKS huyện Thanh Chương
- Chi cục THA dân sự
- Các đương sự
- UBND xã DT, huyện Diễn Châu
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Trọng Sơn